

Cẩm Phả, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

**I. THÔNG TIN CHUNG**

- Tên doanh nghiệp: CÔNG TY CP CHẾ TẠO MÁY - VINACOMIN
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 486 Đường Trần Phú, phường Cẩm Thủy, TP Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;
- Mã số doanh nghiệp: 5700495999 cấp ngày 31 tháng 03 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 01 tháng 11 năm 2016.

**II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM HỌP**

- Thời gian:** 07 giờ 15 phút, ngày 26 tháng 4 năm 2023.
- Địa điểm:** Hội trường Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN

**III. GIỚI THIỆU KHAI MẠC CUỘC HỌP**

**1. Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu tham dự.**

Ông Trần Quang Hưng - Thành viên Ban Tổ chức Đại hội tuyên bố lý do giới thiệu đại biểu tham dự

**2. Giới thiệu Chủ tọa, đồng chủ tọa Đại hội, thông qua thành phần Ban Thư ký, Ban thẩm tra tư cách cổ đông.**

**\* Chủ tọa Đại hội**

- Ông Nguyễn Văn Tứ Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội
  - Ông Phạm Minh Tuấn Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Đại hội nhất trí 100% danh sách đồng Chủ tọa như đã giới thiệu.

**\* Thư ký**

Đại hội đã cử ông Trần Tiến Thành, Thư ký Công ty làm Trưởng ban thư ký Đại hội cùng các ủy viên, gồm:

- Bà Bùi Thị Mỹ Ban thư ký
- Bà Trương Thị Thu Hà Ban thư ký
- Bà Đặng Thúy Liễu Ban thư ký
- Bà Tống Thị Giang Ban thư ký

**3. Ban kiểm tra tư cách cổ đông**

Đại hội đã giới thiệu Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm các ông bà sau:



- |                         |               |
|-------------------------|---------------|
| 1) Ông Nguyễn Văn Bốn   | - Trưởng ban; |
| 2) Bà Bùi Thị Mỹ        | - Thành viên; |
| 3) Bà Nguyễn Thị Thu Hà | - Thành viên. |

Đại hội đã tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ biểu quyết tán thành: **4.013.496** cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

#### **4. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, điều kiện tổ chức Đại hội.**

Sau khi tiến hành kiểm tra các điều kiện theo quy định, ông Nguyễn Văn Bốn – Trưởng ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham gia như sau:

- Tổng số cổ phần phát hành theo Điều lệ công ty là: **4.697.351** cổ phần phổ thông.

- Tổng số cổ đông mời họp là: **958** Cổ đông, đại diện **4.697.351** cổ phần có quyền biểu quyết, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 28/3/2023).

- Tổng số Cổ đông và đại diện ủy quyền tham dự là: **19** cổ đông, tương ứng với **4.013.496** cổ phần, bằng **85,44 %** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty Cổ phần chế tạo máy - VINACOMIN, Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 đủ các điều kiện để tiến hành.

#### **5. Thông qua chương trình làm việc và Quy chế của Đại hội**

Ông Trần Quang Hưng thay mặt Ban tổ chức Đại hội thông qua Chương trình làm việc và Quy chế tổ chức Đại hội. Đại hội đã biểu quyết thông qua với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu tán thành: **4.013.496** cổ phần, bằng 100% số CP có quyền biểu quyết dự Đại hội.


- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Đại hội nhất trí 100% thông qua nội dung chương trình làm việc và Quy chế của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

### **IV. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐIỀU HÀNH VIỆC TRÌNH BÀY CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH VỀ CÁC VẤN ĐỀ SAU**

**1. Ông Phạm Minh Tuấn - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc điều hành** trình bày Báo cáo số 1002/BC-VMC ngày 31/3/2023 về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2023, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

1.1. Kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022: 

TT	Chỉ tiêu	ĐV tính	KH 2022	TH 2021	TH 2022	So KH 2022 (%)	So cùng kỳ 2021 (%)
1	Doanh thu	tr.đ	1.568.000	2.070.185	2.261.632	144	109
2	Giá trị sản xuất	tr.đ	495.963	580.542	602.119	121	104
3	Quỹ tiền lương	tr.đ	94.140	105.357	111.976	119	106
4	Lao động bình quân	người	858	860	858	100	99,8
5	Tiền lương bình quân	Nghỉ đ /ng/th	9.141	10.209	10.876	119	107
6	Lợi nhuận trước thuế	tr.đ	12.000	12.721	13.984	117	102
7	Cổ tức	%	≥10	13	13	130	100
8	Giá trị các dự án đầu tư	tr.đ	31.997	17.811	27.563	86	155
9	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	Lần	≤ 7,75	7,62	9,5		

### 1.2. Phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Doanh thu	Tr.đ	1.819.950	
2	Giá trị sản xuất	Tr.đ	565.546	
3	Lao động định mức	Người	861	
4	Tổng chi phí sản xuất	Tr.đ	1.805.950	
5	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/ng/th	10,621	
6	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	14.000	
7	Cổ tức	%	≥ 10	
8	Giá trị các dự án đầu tư	Tr.đ	30.928	
9	Hệ số nợ phải trả/vốn chủ sở hữu	lần	Theo định mức của TKV	

**2. Ông Lê Viết Sự - Thành viên HĐQT** trình bày Báo cáo số 1003/BC-VMC ngày 31/3/2023 về hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023, nhiệm kỳ 2023-2028 với các nội dung chủ yếu như:

- Hội đồng quản trị được tổ chức các kỳ họp định kỳ theo quy định và các cuộc họp đột xuất khác để giải quyết các nội dung công việc thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

- Đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty; triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022; các thành viên HĐQT Công ty đã hoạt động đúng chức trách, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cần trọng, minh bạch, vì lợi ích của các cổ đông và của Công ty. Thực hiện đầy đủ các báo cáo định kỳ và báo cáo khi có yêu cầu của Chủ sở hữu hoặc cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; thực hiện công bố thông tin đúng quy định của pháp luật, công khai, minh bạch.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng quản lý, giám sát, chỉ đạo Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty theo quy định. Giám đốc và bộ máy điều hành Công ty đã triển khai, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông và HĐQT giao, bảo toàn vốn SXKD; đảm bảo việc làm, ổn định thu nhập cho người lao động; công tác an ninh trật tự, chính trị, an toàn lao động được giữ vững.

### 3. Ông Hoàng Mạnh Hùng – Trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày:

3.1. Báo cáo số 1004/BKS-VMC, ngày 31/3/2023 về kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán, với các nội dung chủ yếu:

- Bảng cân đối kế toán tóm tắt

STT	CHỈ TIÊU	SỐ ĐẦU NĂM 01/01/2022	SỐ CUỐI KỲ 31/12/2022
<b>I</b>	<b>Tổng cộng tài sản</b>	<b>547.345.306.461</b>	<b>667.599.214.995</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	371.056.521.309	515.441.250.018
1.1	Tài sản dài hạn	176.288.785.152	152.157.964.977
<b>II</b>	<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>	<b>547.345.306.461</b>	<b>667.599.214.995</b>
<b>2.1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>482.784.119.407</b>	<b>602.850.939.496</b>
2.1.1	Nợ ngắn hạn	459.735.228.032	584.229.614.249
2.1.2	Nợ dài hạn	23.048.891.375	18.621.325.247
<b>2.2</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>64.561.187.054</b>	<b>64.748.275.499</b>
	Trong đó Vốn góp của Chủ sở hữu	46.973.510.000	46.973.510.000

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.069.283.929.275	2.260.356.590.915
2	Giá vốn hàng bán	1.961.790.214.233	2.133.018.514.100
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	11.988.231.795	15.647.992.103
4	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	12.720.710.990	13.984.322.532
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.146.481.169	10.608.821.267
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/1 CP)	2.160	2.258

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	32	23
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	68	77
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	88	90
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	12	10
	- Nợ phải trả/ Vốn CSH	lần	7,6	9,5
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	- Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,56	0,66
	- Khả năng thanh toán hiện hành	lần	0,81	0,88
<b>4</b>	<b>Tỷ suất lợi nhuận</b>			
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	1,85	1,59
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Nguồn vốn CSH	%	16,01	16,72
<b>5</b>	<b>Vòng quay của vốn</b>			
	- Vòng quay hàng tồn kho	vòng	19	17
	- Vòng quay các khoản phải thu	vòng	8	6
	- Vòng quay các khoản phải trả	vòng	8,6	6
	- Vòng quay Vốn lưu động	vòng	5,6	4,4

3.2. Báo cáo số 1005/BKS-VMC ngày 31/3/2023 về hoạt động quản lý của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022, nhiệm kỳ 2018-2023, với các nội dung chủ yếu:

- Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát: Năm 2022, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và của Điều lệ Công ty. Thay mặt cổ đông thực hiện kiểm soát mọi hoạt động điều hành Công ty, giám sát tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo đúng quy định.

- Kết quả giám sát đối với HĐQT, Giám đốc Công ty và người điều hành Công ty: Công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Giám đốc Công ty ban hành đúng định hướng và kịp thời có tác dụng tích cực trong quản lý, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban kiểm soát không thấy có bất kỳ điều gì thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và cán bộ quản lý của Công ty.

3.3. Tờ trình số 1007/TTr-VMC ngày 31/3/2023 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty Cổ phần Chế tạo máy - VINACOMIN với nội dung chủ yếu:

Ban Kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo Giám đốc điều hành thực hiện.

**4. Bà Phạm Thu Hương - Kế toán trưởng Công ty trình bày:** 

4.1. Tờ trình số 1006/TTr-VMC ngày 31/3/2023 về việc Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022 với các nội dung chủ yếu:

<b>1. Lợi nhuận sau thuế năm 2022:</b>	<b>10.608.821.267 đồng</b>
<b>2. Trả cổ tức 13%/năm/Vốn điều lệ:</b>	<b>6.106.556.300 đồng</b>
<b>3. Lợi nhuận còn lại sau khi trả cổ tức:</b>	<b>4.502.264.967 đồng</b>
3.1. Trích Quỹ đầu tư phát triển 30%:	1.350.679.490 đồng
3.2. Trích Quỹ thưởng Người quản lý Công ty bằng 01 tháng lương thực hiện của người quản lý năm 2022:	207.916.000 đồng
3.3. Quỹ khen thưởng, phúc lợi bằng 0,32 tháng lương thực hiện của Công ty năm 2022:	2.943.669.477 đồng
trong đó: - Quỹ khen thưởng (70%):	2.060.568.634 đồng
- Quỹ phúc lợi (30%):	883.100.843 đồng.

4.2. Tờ trình số 1008/TTr-VMC ngày 31/3/2023 về việc phân phối thù lao năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023 với các nội dung:

a) Thực hiện năm 2022

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (06 người)	2.494.800.000 đồng
<i>Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách</i>	427.200.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách	383.760.000 đồng

b) Đề xuất kế hoạch năm 2023

- Tiền lương của người quản lý Công ty chuyên trách (07 người)	2.793.600.000 đồng
<i>Trong đó, tiền lương của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách</i>	412.200.000 đồng
- Thù lao của Thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách	331.200.000 đồng

Hàng tháng các thành viên HĐQT và BKS làm công tác kiêm nhiệm tại Công ty được thanh toán 80% mức thù lao kế hoạch cho tháng đó; số 20% còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD thực hiện của Công ty và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong năm của từng thành viên HĐQT, BKS theo quy định hiện hành.

## **V. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI ĐIỀU HÀNH VIỆC THẢO LUẬN VÀ BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CÁC BÁO CÁO, TỜ TRÌNH CỦA THÀNH VIÊN HĐQT, BKS, GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY ĐÃ TRÌNH BÀY**

### **1. Ý kiến thảo luận**

- Đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn HIPT: (1) Qua nghiên cứu báo cáo tài chính của Công ty cho thấy hệ số nợ phải trả tăng đột biến, đề nghị Công ty giải thích và có biện pháp khắc phục; (2) Số nợ phải thu tăng, đề nghị Công ty cho biết lý do và biện pháp khắc phục; (3) Kết quả sản xuất kinh doanh Quý I/2023 đã cải thiện được tình hình công nợ như đã nêu chưa; (4) Hiện tại, Công ty chưa có ứng cử, đề cử thành viên HĐQT độc lập theo quy định.

- Bà Phạm Thu Hương - Kế toán trưởng Công ty trả lời, giải đáp ý kiến của cổ đông: Đối với việc thu hồi công nợ, Công ty là công ty con của TKV,

khách hàng của công ty chủ yếu là các công ty con của TKV, do đó việc thu hồi công nợ phụ thuộc vào phương thức thanh toán của TKV. Tại các tháng đầu năm, khi phát sinh nhu cầu mua hàng của các đơn vị khai thác than mua vì chống lò của Công ty được thực hiện thu hồi công nợ ngay trong tháng. Tuy nhiên vào thời điểm cuối năm do TKV thay đổi chứng từ về bù trừ công nợ được thực hiện khi có BB đối chiếu công nợ giữa TKV, Công ty và khách hàng do đó đã làm ảnh hưởng đến thu hồi công nợ, làm tăng nợ phải thu tại ngày 31/12/2022.

- Ông Nguyễn Văn Tứ trả lời, giải đáp ý kiến của cổ đông: Công ty đã thực hiện công bố thông tin về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định, tuy nhiên đến thời điểm Đại hội diễn ra, Công ty không nhận được đề cử, ứng cử nào tham gia ứng cử Thành viên HĐQT độc lập; đối với các chỉ tiêu tài chính Quý I/2023, Công ty đã thực hiện công bố thông tin theo quy định, đề nghị các cổ đông nghiên cứu.

Các đại biểu và cổ đông khác dự Đại hội đã thống nhất thông qua toàn bộ các nội dung đã trình bày tại Đại hội và không có ý kiến bổ sung.

## **2. Biểu quyết thông qua nội dung các báo cáo, tờ trình của Thành viên HĐQT, trưởng BKS, giám đốc, kế toán trưởng Công ty đã trình bày**

**Nội dung 1.** Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023;

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.


**Nội dung 2.** Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**Nội dung 3.** Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo của Ban Kiểm soát về thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có. 

**Nội dung 4.** Biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo của Ban kiểm soát về hoạt động quản lý Công ty của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**Nội dung 5.** Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**Nội dung 6.** Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình Phương án chi trả cổ tức và phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**Nội dung 7.** Biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình phân phối thù lao năm 2022 và kế hoạch thù lao năm 2023

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

## **VI. BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2023-2028**

**1. Ông Nguyễn Văn Tứ - Chủ tọa Đại hội** chỉ trì thực hiện nội dung đề cử, ứng cử tại Đại hội; thông qua nội dung đề cử ứng viên để bầu Thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 của các nhóm cổ đông.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình số 1336/TTr-VMC, ngày 25/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua đề cử nhân sự bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, gồm:

\* Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028 



1) Ông Nguyễn Văn Tứ, sinh ngày 22/4/1964 - CT HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023;  
Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 031064004605; Cấp ngày: 23/01/2018.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 14 - Khu 3- Phường Hồng Gai - Hạ Long - Quảng Ninh.

Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính - Kế toán

2) Ông Phạm Minh Tuấn, sinh ngày 04/12/1964 - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023, Giám đốc Công ty

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 022064003492; Cấp ngày: 19/4/2021.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: BT16B6-06, khu đô thị Mỗ Lao, phường Mộ lao, quận Hà Đông, Hà Nội.

Trình độ học vấn: Kỹ sư Kỹ thuật

3) Ông Bùi Xuân Hạnh, sinh ngày 01/6/1964 - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 013585303; Cấp ngày: 25/6/2011.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Số 20B2, tổ 16, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trình độ học vấn: Kỹ sư kinh tế kỹ thuật.

4) Ông Lê Việt Sự, sinh ngày 30/3/1967 - Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 – 2023.

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 001067017077; Cấp ngày: 14/4/2021.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Khu Hai Giếng 1- Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh.

Trình độ học vấn: Kỹ sư công nghệ hàn.

5) Bà Phạm Thu Hương, sinh ngày 06/6/1970 – Kế toán trưởng Công ty.

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 022170002424; Cấp ngày: 28/9/2018.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 1 - Khu Tân Lập 5 - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh

Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính - Kế toán

**\* Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023 - 2028**

1) Ông Hoàng Mạnh Hùng, sinh ngày 29/6/1965 - Trưởng BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 030065009155; Cấp ngày: 14/8/2022.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.


Địa chỉ thường trú: Số nhà 11A, Tổ 5, khu Sơn Thạch, phường Cẩm Thạch, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh.

Trình độ học vấn: Cử nhân Tài chính - Kế toán

2) Bà Chu Thị Việt Trung, sinh ngày 22/01/1974 - Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 022174007465; Cấp ngày: 11/8/2021.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 6 - Khu Đập Nước I - Cẩm Thủy - Cẩm Phả - Quảng Ninh. 

Trình độ học vấn: Kỹ sư kinh tế mở.

3) Bà Nguyễn Thị Thu Hiền, sinh ngày 14/11/1971 - Thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023.

Số CMTND/CCCD/hộ chiếu: 022171000811; Cấp ngày: 25/4/2021.

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 7, khu phố Đập Nước 1, phường Cẩm Thủy, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

Trình độ học vấn: Kỹ sư kinh tế mở

**Kết quả biểu quyết thông qua danh sách đề cử:**

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**2. Ông Trần Quang Hưng – Thành viên Ban Tổ chức** trình bày Tờ trình số 1336/TTr-VMC, ngày 25/4/2023 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Tờ trình về việc thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028. Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**3. Ông Nguyễn Văn Tứ - Chủ tọa** giới thiệu và xin biểu quyết tại Đại hội về danh sách Ban bầu cử thực hiện nội dung bầu Thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, gồm:

- Ông Trần Ngọc Thắng, Phụ trách Phòng Cơ điện – An toàn - Trưởng ban

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Hà, Phó Chủ tịch Công đoàn Công ty - Ủy viên

- Ông Trần Đình Hạnh, Quản đốc Phân xưởng CD-NL - Ủy viên


Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

**4. Ông Trần Ngọc Thắng – Trưởng ban bầu cử phổ biến,** hướng dẫn điều hành công tác bầu cử. Công bố kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 (BB kiểm phiếu và phiếu bầu kèm theo).

**5. Ông Nguyễn Văn Tứ - Chủ tọa** xin ý kiến Đại hội biểu quyết thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, gồm: 

TT	Danh sách trúng cử	Kết quả bầu		
		Số lượng cổ đông/đại diện	Số phiếu bầu	Tỉ lệ cổ phần biểu quyết (%)
<b>I</b>	<b>Hội đồng Quản trị</b>			
1	Ông Nguyễn Văn Tứ	3	4.991.949	24,88%
2	Ông Phạm Minh Tuấn	5	4.813.349	23,99%
3	Ông Bùi Xuân Hạnh	9	3.777.645	18,81%
4	Ông Lê Viết Sự	7	3.910.775	19,49%
5	Bà Phạm Thu Hương	5	2.576.762	12,84%
<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>			
1	Ông Hoàng Mạnh Hùng	7	7.039.796	58,47%
2	Bà Chu Thị Việt Trung	9	2.054.385	20,43%
3	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	7	1.972.707	21,11%

Kết quả biểu quyết:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội;
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có;
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

## VI. THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT, BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Ông Trần Tiến Thành - Thư ký Đại hội trình bày biên bản, nghị quyết Đại hội và biểu quyết thông qua với kết quả:

- Tổng số phiếu tán thành: 4.013.496 cổ phần, bằng 100% số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông tham dự Đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: Không có.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: Không có.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được lưu tại Công ty Cổ phần Chế tạo máy – VINACOMIN.

Đại hội kết thúc lúc 11 giờ 45 phút cùng ngày./.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**



**Trần Tiến Thành**



**Nguyễn Văn Tứ**